

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số
40+41+42+43+44+45+46+47+48+49+50+51+52+53+54+55+56+57+58+59+60+61+62+63+
64+65+66+67+68+69+70+71+72+73+74/Ngày 22/7/2025

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 939/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt bổ sung, điều chỉnh công trình, dự án vào Kế hoạch sử dụng đất
năm 2025 thành phố Cao Bằng (đợt 1)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số
27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ
chức tín dụng số 32/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 09/6/2025 của Hội đồng nhân
dân tỉnh Cao Bằng thông qua Danh mục các dự án, công trình cần thu hồi đất
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2025 (bổ sung, điều chỉnh đợt 01);*

*Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 09/6/2025 của Hội đồng nhân
dân tỉnh Cao Bằng thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký chuyển
mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng
sản xuất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2025 (bổ sung, điều chỉnh đợt 01);*

*Căn cứ Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025
thành phố Cao Bằng;*

*Theo đề nghị của UBND thành phố Cao Bằng tại Tờ trình số 117/TTr-
UBND ngày 20 tháng 6 năm 2025; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường
tại Tờ trình số 2529/TTr-SNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung, điều chỉnh các dự án, công trình vào Kế hoạch sử dụng
đất năm 2025 thành phố Cao Bằng (đợt 1), như sau:

1. Bổ sung 02 dự án, công trình vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2025
thành phố Cao Bằng, cụ thể:

(1) Công trình Xử lý nước thải moong khu Bắc thuộc dự án đầu tư khai thác lộ thiên mỏ sắt Nà Rua Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng - Tổng công ty Khoáng sản - Vinacomin đạt 350.000 tấn/năm:

- Địa điểm: Phường Tân Giang và phường Hoà Chung, thành phố Cao Bằng.
- Diện tích: 1,3307 ha.

(2) Công trình Tuyến đường dây 35kV đầu nối Nhà máy thủy điện Pác Khuổi, tỉnh Cao Bằng:

- Địa điểm: Phường Hoà Chung, thành phố Cao Bằng.
- Diện tích: 0,0164 ha.

(chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo)

2. Điều chỉnh diện tích, ranh giới của 01 dự án đã được phê duyệt tại Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 thành phố Cao Bằng, cụ thể:

- Tên dự án: Dự án Nghĩa trang nhân dân và phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố Cao Bằng;

+ Diện tích đã được phê duyệt tại Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 28/02/2025: Tổng diện tích 4,1409 ha; trong đó: đất trồng lúa 0,2640 ha; đất rừng sản xuất 3,6520 ha; đất khác 0,2249 ha.

+ Điều chỉnh thành: Tổng diện tích 6,0464 ha; trong đó: đất trồng lúa 0,0789 ha; đất rừng sản xuất 5,2251 ha; đất khác 0,7424 ha.

(chi tiết tại phụ lục 2 kèm theo)

Điều 2. Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng có trách nhiệm công bố công khai việc bổ sung dự án, công trình vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 thành phố Cao Bằng theo đúng quy định của pháp luật về đất đai; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Điều 3. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 thành phố Cao Bằng.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Cao Bằng và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số
40+41+42+43+44+45+46+47+48+49+50+51+52+53+54+55+56+57+58+59+60+61+62+63+
64+65+66+67+68+69+70+71+72+73+74/Ngày 22/7/2025

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Thạch

DANH MỤC BỔ SUNG DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH VÀO KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025 THÀNH PHỐ CAO BẰNG (BỔ SUNG ĐỢT 1)

(Kèm theo Quyết định số 939 /QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên công trình, dự án	Tổng diện tích dự án (ha)	Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Tăng thêm					Vị trí, địa điểm			
					Diện tích (ha)	Trong đó: Sử dụng vào diện tích từng loại đất							
						Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	Các loại đất khác	Địa điểm (đến cấp xã)	Số tờ bản đồ	số thửa
(1)	(2)	(3)	(4)=5+6	(5)	(6)=7+.. +11	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Công trình xử lý nước thải moong khu Bắc thuộc dự án đầu tư khai thác lộ thiên mỏ sắt Nà Rua Công ty cổ phần Gang thép Cao Bằng - Tổng công ty Khoáng sản - Vinacomin đạt 350.000 tấn/năm	1,3307	0,8895		0,8895	0,0822				0,8073	Phường Tân Giang	tờ số 19, 25 (1/500)	Thửa (tờ): 7,9,10,12,13,14,15,16,21,22,23,24,25,26,27, 28,29,34,35,36,37,41,42,43,45,46,47,48,49,50,65,72 (19); 65,88 (25)
			0,4412		0,4412					0,4412	Phường Hòa Chung	tờ số 39,40,45 (1/500)	Thửa (tờ): 38 (39); 24,25,26,28,29,30,31,32,33,35,36,37, 38,39,40,41,42,43,44,47,48,49 (40); 4 (45)
2	Công trình: Tuyến đường dây 35kV đầu nối Nhà máy thủy điện Pác Khuổi, tỉnh Cao Bằng.	0,0164	0,0164		0,0164	0,0024			0,0080	0,006	Phường Hòa Chung	tờ số 01, 04, 06, 31, 36, 37, 38, 39 (1/10.000)	Thửa (tờ): 89, 72, 54 (01); 12 (04); 01, 02, 353, 126 (06); 30, 53 (31); 100 (36); 3 (37); 17, 26, 29 (38); 171, 172, 173, 174 (39)
Tổng cộng:			1,3471	1,3471		1,3471	0,0846	0,0000		1,2545			

ĐIỀU CHỈNH CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025 TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 217/QĐ-UBND NGÀY 28/02/2025 CỦA UBND TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số 939 /QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng)

NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 217/QĐ-UBND NGÀY 28/02/2025 CỦA UBND TỈNH CAO BẰNG										NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG									
STT	Tên công trình, dự án	Tổng diện tích đăng ký (ha)	Diện tích chia theo loại đất (ha)					Vị trí, địa điểm		Tên công trình, dự án	Tổng diện tích đăng ký (ha)	Diện tích chia theo loại đất (ha)					Vị trí, địa điểm		Căn cứ điều chỉnh, lý do điều chỉnh
			Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	Đất khác	Địa điểm (Cấp Xã)	Số tờ, số thửa			Đất trồng lúa	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng sản xuất	Đất khác	Địa điểm (Cấp Xã)	Số tờ, số thửa	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
1	Nghĩa trang nhân dân và phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố Cao Bằng	4,1409	0,264			3,652	0,2249	Xã Hưng Đạo	Tờ số 45: Thửa đất số: 43, 44, 45, 46, 47, 48, 56, 57, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 73, 74, 75, 80; Tờ số 46: Thửa đất số: 56, 95, 100, 127 (Tỷ lệ 1/1.000); Tờ số DC1: Thửa đất số: 92 (Tỷ lệ 1/10.000)	Nghĩa trang nhân dân và phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố Cao Bằng	6,0464	0,0789			5,2251	0,7424	Xã Hưng Đạo	Tờ số 45: Thửa đất số: 8, 22, 23, 27, 28, 32, 34; Tờ số 46: Thửa đất số: 15, 18, 52, 24, 78, 79, 80, 88, 89, 90, 94, 95, 96, 100, 127, 128 (Tỷ lệ 1/1.000) và tờ số DC1: Thửa đất số 92 (Tỷ lệ 1/10.000)	- Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 thành phố Cao Bằng (đợt 3); Căn cứ Nghị quyết số 34/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng thông qua danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2025 (bổ sung, điều chỉnh đợt 01); Căn cứ Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng thông qua danh mục các dự án, công trình cần thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (bổ sung, điều chỉnh đợt 01).
	Tổng	4,1409	0,264			3,652	0,2249				6,0464	0,0789			5,2251	0,7424			